TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN T** **THÀNH PHỐ H**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 319/2017/QĐST- HNGĐ	*Hà Nội, ngày 22 tháng 12 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 412/2017/TLST/HNGĐ ngày 6 tháng 12 năm 2017, giữa:

Người yêu cầu: **- Chị Nguyễn Thị Thu H – Sinh năm 1981**

- Anh Chu Thanh S – Sinh năm 1979

Cùng HKTT, nơi ở: Tổ 31, cụm 4, phường N, quận T, Thành phố H

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14/12/2017

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14/12/2017 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Thu H (sinh năm 1981) và anh Chu Thanh S (sinh năm 1979)

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Khi ly hôn, anh chị thống nhất thỏa thuận để anh Chu Thanh S trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc con chung là Chu Mạnh Đ, sinh ngày 28/3/2010, tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với chị Nguyễn Thị Thu H

cho đến khi con chung trưởng thành, đủ 18 tuổi hoặc có quyết định thay đổi khác. Chị H có quyền đi lại, chăm sóc con chung, không ai có quyền ngăn cấm.

- Về tài sản, nhà đất chung, công nợ chung: Anh chị xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

- Về lệ phí ly hôn: Chị Nguyễn Thị Thu H tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận T theo Biên lai số 06429 ngày 6/12/2017.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Đương sự
- VKSNDQ. T
- CCTHADS quận T
-UBND phường N;
Q. T, Tp. H
-Lưu HSVA

Thẩm phán

Nguyễn Đình Thảo